

Bản án số: **120./2020/HS-ST**

Ngày: 25/12/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân Ông Nguyễn Văn Ngân

Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỷ- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy Tiên- Kiểm sát viên .

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 117/2020/TLST-HS ngày 16/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2020/QĐXXST-HS ngày 11/12/2020 đối với:

Bị cáo: Đỗ Thị Thùy Tr; sinh năm 1986, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Thỏ; Nơi cư trú: Kp Phú Lộc, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Thị (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1967; chồng Đoàn Văn Cường (đã chết).

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 31/8/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố về tội “Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị hại: Ông **Lê Y H**, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Kp Ninh Thạnh, TT Lộc Ninh, huY Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông **Vũ M A**, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 23/10/2012, Đỗ Thị Thùy Tr đang làm thuê ở quán cà phê của anh Lê Y H cùng với chồng là Đoàn Văn Cường.

Do thấy anh H đang ngủ, tại phòng khách có để 01 xe mô tô Airblade biển số: 93T8 – 9576 có sẵn chìa khóa, trong cốp xe có giấy đăng ký xe, Cường rủ Tr lấy trộm Tr đồng ý. Sau đó, Cường và Tr dắt xe ra đường Quốc lộ 13, khi chạy được khoảng 2 m thì bị Lê Bảo Hoàng (em ruột Lê Y H) phát hiện hỏi: “đi đâu vậy”, Tr trả lời: “Đi xuống đây một tí”, Hoàng nghĩ Tr đã hỏi mượn xe của H nên không nói gì. Cường điều khiển xe mô tô trên chõ Tr đến đến huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước gặp anh Hoàng Trung H thuộc thôn 4, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng nhờ H cầm xe dùm Tr và Cường. Anh H thấy xe có giấy đăng ký xe nên đồng ý đến tiệm cầm đồ 79 thuộc ấp 2, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng của anh Vũ M A cầm được 15.000.000 đồng,

Sau khi mất xe anh Lê Y H làm đơn trình báo Công an thị trấn Lộc Ninh và Công an huyện Lộc Ninh. Qua truy xét đến ngày 24/01/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Đoàn Văn Cường và Đỗ Thị Thùy Tr đồng thời ban hành lệnh bắt bị can để tạm giam nhưng Cường và Tr bỏ trốn. Ngày 24/03/2014 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Đoàn Văn Cường và Đỗ Thị Thùy Tr và quyết định truy nã.

Ngày 24/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định đình nã đối với Đoàn Văn Cường lý do Cường đã chết và quyết định đình chỉ điều tra bị can Đoàn Văn Cường.

Ngày 31 tháng 08 năm 2020 Đỗ Thị Thùy Tr bị bắt theo lệnh truy nã tại Công an phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Đỗ Thị Thùy Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số: 05/2012/KL.HĐĐGTS ngày 22/11/2012 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 xe mô tô Airblade biển số: 93T8 – 9576 có giá: 20.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 16/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đỗ Thị Thùy Tr về tội “Trộm cắp tài

sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuY bố bị cáo Đỗ Thị Thùy Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20,53,33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Thùy Tr từ 12 đến 15 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị hội đồng xét xử xem xét về trách nhiệm dân sự của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 06 giờ ngày 23/10/2012 Đỗ Thị Thùy Tr và Đoàn Văn Cường dậy sớm, khi thấy anh H còn đang ngủ, Tr đã trộm chiếc xe mô tô Airblade biển số: 93T8 – 9576 của anh Lê Y H sau đó đem đi cầm lấy 15.000.000đ và tiêu xài hết. Do bị cáo là người làm trong quán của bị hại và cũng sinh hoạt tại quán của bị hại, nên bị cáo thấy xe có cắm sẵn chìa khóa trên xe đã nảy sinh ý định trộm cắp, khi đang đẩy xe, Lê Bảo Hoàng là em của Bị hại nhìn thấy nhưng Tr nói đi công việc nên Hoàng không nghi ngờ gì. Động cơ mục đích của bị cáo là cầm cố lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

[3] Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài

sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương.

Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho việc điều tra. Đối với Đoàn Văn Cường đã chết và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã đình chỉ điều tra đối với Cường.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố Đỗ Thị Thùy Tr về tội “ Trộm cắp tài sản”theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]Đối với Hoàng Trung H và Vũ M A thực hiện giao dịch cầm xe mô tô do Tr trộm cắp nhưng khi Cường nhờ H đem xe đi cầm Cường cũng không nói cho H biết nguồn gốc tài sản hơn nữa giấy tờ đăng ký có đầy đủ và hợp pháp nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh không có căn cứ xử lý.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.Ngày 28/6/2011, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, ngày 14/6/2012 bị cáo đã chấp hành xong. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có nhiều tiền để tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo trình độ văn hóa thấp. Do vậy, bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như trong bản luận tội là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận

[4] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô Airblade biển số: 93T8 – 9576, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Bùi Minh Thủy, cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho anh Lê Y H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank mang tên Đỗ Thị Thùy Tr do anh H giao nộp hết hạn sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 15.000.000đ anh Vũ M A đã cầm cố chiếc xe Ariblade anh An yêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000 bị cáo chấp nhận được hội đồng xét xử ghi nhận

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

TuY bố bị cáo Đỗ Thị Thùy Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h,p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Thùy Tr 01 (một) năm tù. Thời gian tính từ từ ngày 31/8/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày tính từ ngày tuY án để đảm bảo việc thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Điều 589, điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015.

Bị cáo Đỗ Thị Thùy Tr bồi thường cho anh Vũ M A số tiền 15.000.000đ (*mười lăm triệu đồng*)

“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015”.

“Trong trường hợp bản án được thi hành quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[4] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ ATM của ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam.

Tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0006802 ngày 23/12/2020

[5] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đỗ Thị Thùy Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 750.000đ đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

6) Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thời gian kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh ;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thành Liêm

